TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**
Số: **303**/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 1115/2020/TLST-VDS ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bùi Hồng Ph, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số A Đường NHC, phường ThNh, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bà Trần Ph Thu H, sinh năm 19Số A.

Địa chỉ: Số B Đường BG, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Hồng Ph và bà Trần Ph Thu H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LĐ, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 3 năm 2020 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 11-12-2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, ghi nhận việc ông Ph và bà H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Ông Ph và bà H, mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Bùi Hồng Ph và bà Trần Ph Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Ph, bà H mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Ph và bà H đã nộp theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007342 và 0007343 cùng ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông Ph và bà H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm.

4. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tp.Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- UBND TT. LĐ, h. Long Điền t. Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Đương sự; Lưu hồ sơ, VP.

Lê Thị Thanh